| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 213/2019/QĐST- HNGĐ | *Hạ Long, ngày 27 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2019/TB – TLVDS ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình Ly hôn", gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh: Tạ Đồng C - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Chị : Nguyễn Thị L - sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 11, khu 1b, phường C, TP. H, tỉnh Quảng Ninh

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình Ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Tạ Bích N - Sinh ngày 12/8/2017. Nay ly hôn anh C và chị L đều thống nhất thỏa thuận:

Anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất chị L là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Tạ Bích N - Sinh ngày 12/8/2017. Nay ly hôn anh C và chị L đều thống nhất thỏa thuận: Anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị L có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Tạ Đồng C và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không;

**2. Về lệ phí Tòa án**: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 300.000$^{đ}$ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000$^{đ}$ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001165 ngày 19/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị L đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Định**